

BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN
THÔNG
Số: 14/2004/QĐ-BBCVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 4 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH

*Ban hành cước dịch vụ thông tin di động trả sau GSM
của Tổng Công ty Bưu chính - Viễn thông Việt Nam*

BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 217/2003/QĐ-TTg ngày 27/10/2003 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý giá cước các dịch vụ bưu chính, viễn thông;

Xét đề nghị của Tổng Công ty Bưu chính - Viễn thông Việt Nam tại công văn số 86/GCTT ngày 08/01/2004 về cước dịch vụ điện thoại di động năm 2004;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành bảng cước thông tin di động trả sau GSM của Tổng Công ty Bưu chính - Viễn thông Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ 01/5/2004. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bưu chính - Viễn thông Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CƯỚC THÔNG TIN DI ĐỘNG TRẢ SAU GSM CỦA TỔNG CÔNG TY BƯU CHÍNH - VIỄN THÔNG VIỆT NAM

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 14/2004/QĐ-BBCVT
ngày 09 tháng 4 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông)*

I. Bảng cước

Số TT	Danh mục cước phí	Đơn vị tính	Mức cước
1	Cước hoà mạng do doanh nghiệp cung cấp dịch vụ quy định với điều kiện:		
1.1	Mức tối đa không quá	đồng/máy-lần	363.636
1.2	Mức tối thiểu không thấp hơn	đồng/máy-lần	181.818
2	Cước thuê bao do doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tự quyết định với điều kiện		
2.1	Mức tối đa không quá	đồng/máy-tháng	109.091
2.2	Mức tối thiểu không thấp hơn	đồng/máy-tháng	72.727
3	Cước thông tin do doanh nghiệp cung cấp dịch vụ quy định với điều kiện:		
3.1	Nội vùng:		
	+ Mức tối đa không quá	đồng/ phút	1.636
		đồng/block 30 giây	818
	+ Mức tối thiểu không thấp hơn	đồng/ phút	1.455
		đồng/block 30 giây	727
3.2	Liên vùng :		
	+ Mức tối đa không quá	đồng/ phút	2455
		đồng/block 30 giây	1227
	+ Mức tối thiểu không thấp hơn	đồng/ phút	
		đồng/block 30 giây	2182
			1091
4.	Cước thông tin từ các thuê bao điện thoại di động gọi đi quốc tế		=Cước nội vùng cộng với cước điện thoại đi